

PHẦN I/20 câu (mỗi câu 0,25 điểm)

Câu 1: Vai trò của sự thông khí ở phổi:

- A. giúp cho không khí trong phổi thường xuyên được đổi mới.
- B. tạo đường cho không khí đi vào.
- C. tạo đường cho không khí đi ra
- D. vận chuyển không khí trong cơ thể

Câu 2: Hoạt động của cơ hầu như **không** chịu ảnh hưởng bởi yếu tố nào sau đây?

- A. Trạng thái thần kinh
- B. Màu sắc của vật cần di chuyển
- C. Nhịp độ lao động
- D. Khối lượng của vật cần di chuyển

Câu 3: Sự mỏi cơ xảy ra chủ yếu là do sự thiếu hụt yếu tố dinh dưỡng nào?

- A. Ôxi
- B. Nước
- C. Muối khoáng
- D. Chất hữu cơ

Câu 4. Loại bạch cầu nào dưới đây tham gia vào hoạt động thực bào?

- A. Bạch cầu trung tính
- B. Bạch cầu limphô
- C. Bạch cầu ưa kiềm
- D. Bạch cầu ưa axit

Câu 5. Trong hệ thống “hàng rào” phòng chống bệnh tật của con người, nếu vi khuẩn, virus thoát khỏi sự thực bào thì ngay sau đó, chúng sẽ phải đối diện với hoạt động bảo vệ của

- A. bạch cầu trung tính.
- B. bạch cầu limphô T.
- C. bạch cầu limphô B.
- D. bạch cầu ưa kiềm.

Câu 6. Hoạt động hô hấp của người có sự tham gia tích cực của những loại cơ nào?

- A. Cơ lưng xô và cơ liên sườn
- B. Cơ ức đòn chũm và cơ hoành
- C. Cơ liên sườn và cơ nhị đầu
- D. Cơ liên sườn và cơ hoành

Câu 7. Khi chúng ta thở ra, cơ liên sườn ngoài và cơ hoành sẽ ở trạng thái nào?

- A. Cơ liên sườn ngoài dẫn còn cơ hoành co
- B. Cơ liên sườn ngoài và cơ hoành đều dẫn
- C. Cơ liên sườn ngoài và cơ hoành đều co
- D. Cơ liên sườn ngoài co còn cơ hoành dẫn

Câu 8. Trong cơ thể người, loại tế bào nào dưới đây có khả năng tiết phân tử prôtêin đặc hiệu để phá hủy tế bào đã bị nhiễm bệnh ?

- A. Bạch cầu ưa axit
- B. Bạch cầu limphô T
- C. Bạch cầu limphô B
- D. Bạch cầu mônô

Câu 9: Hiện tượng mỏi cơ có liên quan mật thiết đến sự sản sinh loại axit hữu cơ nào ?

- A. Axit acrylic
- B. Axit malic

C. Axit axêtic

D. Axit lactic

Câu 10. Loại mạch nào có chức năng dẫn máu từ khắp các tế bào về tim, vận tốc và áp lực nhỏ.

A. Động mạch

B. Tĩnh mạch

C. Mao mạch

D. Mạch bạch huyết

Câu 11. Tế bào limphô B có khả năng tiết ra chất nào dưới đây ?

A. Prôtêin độc

B. Kháng thể

C. Kháng nguyên

D. Kháng sinh

Câu 12. Cho các loại bạch cầu sau:

1. Bạch cầu mônô

2. Bạch cầu trung tính

3. Bạch cầu ưa axit

4. Bạch cầu ưa kiềm

5. Bạch cầu limphô

Có bao nhiêu loại bạch cầu **không** tham gia vào hoạt động thực bào ?

A. 4

B. 2

C. 3

D. 1

Câu 13. Trong hoạt động miễn dịch của cơ thể người, sự kết hợp của cặp nhân tố nào dưới đây diễn ra theo cơ chế chìa khoá và ổ khoá ?

A. Kháng nguyên – kháng thể

B. Kháng nguyên – kháng sinh

C. Kháng sinh – kháng thể

D. Vi khuẩn – prôtêin độc

Câu 14. Chất nào dưới đây hầu như **không** bị biến đổi trong quá trình tiêu hoá thức ăn ?

A. Axit nuclêic

B. Lipit

C. Vitamin

D. Prôtêin

Câu 15. Vận tốc truyền xung thần kinh trên dây thần kinh có bao miêlin ở người khoảng

A. 200 m/s.

B. 50 m/s.

C. 100 m/s.

D. 150 m/s.

Câu 16. Cơ quan nào dưới đây **không phải** là một bộ phận của hệ tiêu hoá ?

A. Dạ dày

B. Thực quản

C. Thanh quản

D. Gan

Câu 17. Trong ống tiêu hoá ở người, vai trò hấp thụ chất dinh dưỡng chủ yếu thuộc về cơ quan nào ?

A. Ruột thừa

B. Ruột già

C. Ruột non

D. Dạ dày

Câu 18. Qua tiêu hoá khoang miệng, tinh bột chín sẽ được biến đổi thành

A. glixêrin và vitamin.

B. glixêrin và axit amin.

C. nuclêôtit và axit amin.

D. Đường mantôzơ.

Câu 19. Chất nào dưới đây bị biến đổi thành chất khác qua quá trình tiêu hoá ?

A. Vitamin

B. Ion khoáng

C. Lipit

D. Nước

Câu 20. Tuyến tiêu hoá nào dưới đây **không** nằm trong ống tiêu hoá ?

- A. Tuyến tụy
- C. Tuyến ruột

- B. Tuyến vị
- D. Tuyến nước bọt

PHẦN II/10 câu (mỗi câu 0,5 điểm)

Câu 21. Một cung phản xạ được xây dựng từ bao nhiêu yếu tố ?

- A. 5 yếu tố
- B. 4 yếu tố
- C. 3 yếu tố
- D. 6 yếu tố

Câu 22. Trong phản xạ rút tay khi chạm vào vật nóng thì trung tâm xử lý thông tin nằm ở đâu ?

- A. Bán cầu đại não
- B. Tủy sống
- C. Đại não
- D. Trụ giữa

Câu 23. Khi được tiêm phòng vacxin thủy đậu, chúng ta sẽ không bị mắc căn bệnh này trong tương lai. Đây là dạng miễn dịch nào ?

- A. Miễn dịch tự nhiên
- B. Miễn dịch nhân tạo
- C. Miễn dịch tập nhiễm
- D. Miễn dịch bẩm sinh

Câu 24: Hai tính chất cơ bản của cơ là:

- A. co và giãn.
- B. gấp và duỗi.
- C. phòng và xếp.
- D. kéo và đẩy.

Câu 25. Khi mạch máu bị nứt vỡ, loại ion khoáng nào dưới đây sẽ tham gia tích cực vào cơ chế hình thành khối máu đông ?

- A. Cl^-
- B. Ca^{2+}
- C. Na^+
- D. Ba^{2+}

Câu 26. Nhóm máu nào dưới đây không tồn tại cả hai loại kháng nguyên A và B trên hồng cầu ?

- A. Nhóm máu O
- B. Nhóm máu A
- C. Nhóm máu B
- D. Nhóm máu AB

Câu 27. Người mang nhóm máu AB có thể truyền máu cho người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu ?

- A. Nhóm máu O
- B. Nhóm máu AB
- C. Nhóm máu A
- D. Nhóm máu B

Câu 28. Con người không có khả năng mắc phải căn bệnh nào dưới đây ?

- A. Toi gà
- B. Cúm gia cầm
- C. Dịch hạch
- D. Sởi

Câu 29. Lượng khí cặn nằm trong phổi người bình thường có thể tích khoảng bao nhiêu ?

- A. 500 – 700 ml.
- B. 1200 – 1500 ml.
- C. 800 – 1000 ml.
- D. 1000 – 1200 ml.

Câu 30. Quá trình trao đổi khí ở người diễn ra theo cơ chế

- A. bổ sung.
- B. chủ động.
- C. thẩm thấu.
- D. khuếch tán.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY

Đề 02

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I

Năm học: 2021 – 2022

Môn Thi: SINH HỌC 8

Ngày thi: 21/12/2021

Thời gian làm bài: 45 phút

PHẦN I/20 câu (mỗi câu 0,25 điểm)

Câu 1: Một cung phản xạ dây gồm đầy đủ các thành phần sau:

- A. Noron hướng tâm, noron li tâm, cơ quan thụ cảm, cơ quan phản ứng
- B. Noron hướng tâm, noron li tâm, noron trung gian, cơ quan thụ cảm, cơ quan phản ứng
- C. Cơ quan thụ cảm, noron trung gian, cơ quan phản ứng
- D. Noron hướng tâm, noron li tâm, noron trung gian, cơ quan thụ cảm

Câu 2: Hiện tượng chạm tay vào lá cây trinh nữ thì lá cây cuộn lại là

- A. phản xạ có điều kiện ở sinh vật
- B. hiện tượng cảm ứng ở động vật
- C. phản xạ không điều kiện ở sinh vật
- D. là hiện tượng phản ứng chậm với kích thích của môi trường ở thực vật

Câu 3: Phản xạ ở động vật khác cảm ứng ở thực vật đặc điểm nào sau đây?

- A. Phản xạ ở động vật diễn ra nhanh hơn
- B. Phản xạ ở động vật dễ nhận biết hơn
- C. Phản xạ ở động vật chính xác hơn
- D. Phản xạ ở động vật không chính xác bằng

Câu 4: Khớp được cử động dễ dàng nhờ hai đầu xương có sụn đầu khớp nằm trong một khoang chứa dịch khớp là:

- A. Khớp bán động
- B. Khớp động
- C. Khớp bất động
- D. Khớp sọ

Câu 5: Ở người có mấy loại khớp chính:

- A. 7 loại
- B. 6 loại
- C. 5 loại
- D. 3 loại

Câu 6: Hoạt động hô hấp của người có sự tham gia tích cực của những loại cơ nào?

- A. Cơ lưng xô và cơ liên sườn
- B. Cơ ức đòn chũm và cơ hoành
- C. Cơ liên sườn và cơ nhị đầu
- D. Cơ liên sườn và cơ hoành

Câu 7: Tơ cơ gồm mấy loại

- A. 2 loại
- B. 4 loại

C. 3 loại

D. 5 loại

Câu 8. Trong cơ thể người, loại tế bào nào dưới đây có khả năng tiết phân tử prôtêin đặc hiệu để phá hủy tế bào đã bị nhiễm bệnh ?

A. Bạch cầu ưa axit

B. Bạch cầu limphô T

C. Bạch cầu limphô B

D. Bạch cầu mônô

Câu 9: Hiện tượng mỗi cơ có liên quan mật thiết đến sự sản sinh loại axit hữu cơ nào ?

A. Axit clohidric

B. Axit lactic

C. Axit axêtic

D. Axit malic

Câu 10. Loại mạch nào có chức năng dẫn máu từ tim tới các cơ quan, vận tốc và áp lực lớn.

A. Động mạch

B. Tĩnh mạch

C. Mao mạch

D. Mạch bạch huyết

Câu 11. Tế bào limphô B có khả năng tiết ra chất nào dưới đây ?

A. Prôtêin độc

B. Kháng thể

C. Kháng nguyên

D. Kháng sinh

Câu 12. Cho các loại bạch cầu sau:

1. Bạch cầu mônô

2. Bạch cầu trung tính

3. Bạch cầu ưa axit

4. Bạch cầu ưa kiềm

5. Bạch cầu limphô

Có bao nhiêu loại bạch cầu tham gia vào hoạt động thực bào ?

A. 4

B. 2

C. 3

D. 1

Câu 13. Trong hoạt động miễn dịch của cơ thể người, sự kết hợp của cặp nhân tố nào dưới đây diễn ra theo cơ chế chìa khoá và ổ khoá ?

A. Kháng nguyên – kháng thể

B. Kháng nguyên – kháng sinh

C. Kháng sinh – kháng thể

D. Vi khuẩn – prôtêin độc

Câu 14. Chất nào dưới đây hầu như **không** bị biến đổi trong quá trình tiêu hoá thức ăn ?

A. Axit nuclêic

B. Lipit

C. Nước

D. Prôtêin

Câu 15. Vận tốc truyền xung thần kinh trên dây thần kinh có bao miêlin ở người khoảng

A. 200 m/s.

B. 50 m/s.

C. 100 m/s.

D. 150 m/s.

Câu 16. Cơ quan nào dưới đây **không phải** là một bộ phận của hệ tiêu hoá ?

A. Ruột

B. Thực quản

C. Thanh quản

D. Dạ dày

Câu 17. Trong ống tiêu hoá ở người, vai trò hấp thụ chất dinh dưỡng chủ yếu thuộc về cơ quan nào ?

A. Dạ dày

B. Ruột già

C. Ruột non

D. Khoang miệng

Câu 18. Trong tiêu hoá khoang miệng, sự biến đổi hóa học là

A. Hoạt động enzym amilaza

B. Tạo viên thức ăn.

C. Tiết nước bọt

D. Nhai.

Câu 19. Chất nào dưới đây bị biến đổi thành chất khác qua quá trình tiêu hoá ?

A. Vitamin

B. Muối khoáng

C. Gluxit

D. Nước

Câu 20. Tuyến tiêu hoá nào dưới đây nằm trong ống tiêu hoá ?

A. Tuyến tụy

B. Tuyến thượng thận

C. Tuyến thận

D. Tuyến nước bọt

PHẦN II/10 câu (mỗi câu 0,5 điểm)

Câu 21. Nhóm máu nào dưới đây **không** tồn tại cả hai loại kháng nguyên A và B trên hồng cầu ?

A. Nhóm máu O

B. Nhóm máu A

C. Nhóm máu B

D. Nhóm máu AB

Câu 22. Người mang nhóm máu AB có thể truyền máu cho người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu ?

A. Nhóm máu O

B. Nhóm máu AB

C. Nhóm máu A

D. Nhóm máu B

Câu 23. Con người không có khả năng mắc phải căn bệnh nào dưới đây ?

A. Toi gà

B. Cúm gia cầm

C. Dịch hạch

D. Sởi

Câu 24. Lượng khí cặn nằm trong phổi người bình thường có thể tích khoảng bao nhiêu ?

A. 500 – 700 ml.

B. 1200 – 1500 ml.

C. 800 – 1000 ml.

D. 1000 – 1200 ml.

Câu 25. Quá trình trao đổi khí ở người diễn ra theo cơ chế

A. bổ sung.

B. chủ động.

C. thẩm thấu.

D. khuếch tán.

Câu 26. Một cung phản xạ được xây dựng từ bao nhiêu yếu tố ?

A. 5 yếu tố

B. 4 yếu tố

C. 3 yếu tố

D. 6 yếu tố

Câu 27. Trong phản xạ rút tay khi chạm vào vật nóng thì trung tâm xử lý thông tin nằm ở đâu ?

A. Bán cầu đại não

B. Tủy sống

C. Đại não

D. Trụ giữa

Câu 28. Khi được tiêm phòng vacxin thuỷ đậu, chúng ta sẽ không bị mắc căn bệnh này trong tương lai. Đây là dạng miễn dịch nào ?

A. Miễn dịch tự nhiên

B. Miễn dịch nhân tạo

C. Miễn dịch tập nhiễm

D. Miễn dịch bẩm sinh

Câu 29: Hai tính chất cơ bản của cơ là:

A. co và dẫn.

B. gấp và duỗi.

C. phòng và xếp.

D. kéo và đẩy.

Câu 30. Khi mạch máu bị nứt vỡ, loại ion khoáng nào dưới đây sẽ tham gia tích cực vào cơ chế hình thành khối máu đông ?

A. Cl^-

B. Ca^{2+}

C. Na^+

D. Ba^{2+}